

BÁO CÁO
CÔNG TÁC THÁNG 03. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG 04/2025
NĂM HỌC 2024 - 2025

A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THÁNG 03/2025

I. Số lượng học sinh, CBGV-NV:

1. Số học sinh:

TT	Nội dung	Tổng số	Mẫu giáo			Nhà trẻ
			3 Tuổi	4 Tuổi	5 Tuổi	
1	Số lớp	14	3	5	5	1
	Tăng giảm so với tháng trước	0	0	0	0	0
2	Số học sinh	424	82	138	164	40
	Tăng giảm so với tháng trước	+ 12	+2	0	+5	+5

2. Cán bộ giáo viên nhân viên

TT	Nội dung	Số tháng trước	Số tháng này	Tăng, giảm	Lý do
1	Ban giám hiệu	3	3	0	
2	Giáo viên	30	31	+1	01 đ.c mới điều chuyển về
3	Cô nuôi	9	9	0	
4	Nhân viên	1	1	0	
5	Lao công bảo vệ	3	3	0	
	Cộng	46	47	+1	

II. Công tác chăm sóc nuôi dưỡng, công tác y tế, phòng chống dịch bệnh

1. Công tác chăm sóc nuôi dưỡng

*** Ưu điểm:**

- Nhà trường cân đối thực đơn đảm bảo các chất dinh dưỡng, phù hợp với trẻ theo độ tuổi.

- Cân đối đảm bảo định lượng khẩu phần ăn của trẻ theo mức tiền ăn cha mẹ trẻ đóng góp.

- Chế biến thức ăn đảm bảo theo quy trình bếp 1 chiều, đảm bảo vệ sinh ATTP, không có trường hợp học sinh bị ngộ độc thực phẩm.

- Đội ngũ cô nuôi phối hợp dây chuyền nhịp nhàng, thành phẩm đúng giờ, trẻ ăn hết suất

2. Công tác y tế, phòng chống dịch bệnh

- Nhà trường tiếp tục tuyên truyền tới CBGV-NV công tác phòng, chống các dịch bệnh theo mùa, phòng chống bệnh sởi cho trẻ.

- Tổng hợp danh sách học sinh tham gia tiêm phòng bệnh sởi cho trẻ, nộp trạm y tế phường đúng thời gian quy định.

- Thông báo lịch tiêm phòng sởi cho trẻ tới phụ huynh (27/3/2025).

- Làm tốt công tác phòng chống phòng chống tai nạn thương tích.

- Đảm bảo công tác an toàn thực phẩm và chế độ dinh dưỡng cho học sinh

III. Công tác giáo dục

1. Chất lượng thực hiện chương trình giáo dục

*** Ưu điểm:**

- 14/14 lớp có kế hoạch bài soạn đầy đủ và trình ký đảm bảo theo đúng thời gian quy định.

- Các lớp đã tổ chức chương trình theo đúng kế đã xây dựng.

- Nội dung bài dạy các bài dạy đảm bảo mục đích yêu cầu và lĩnh vực phát triển, phù hợp với độ tuổi.

- Trình ký bài soạn theo đúng thời gian quy định.

- Thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày tương đối nghiêm túc.

- Xây dựng môi trường trong lớp tương đối phù hợp chủ đề thực hiện.

- Trẻ có nề nếp thực hiện các hoạt động, phối hợp cùng cô trong các hoạt động.

*** Tồn tại :**

- Bài soạn giờ học PTTCKNXH lưu ý cách đặt tên HĐ1: Đ.c Đinh Trang.

- Giờ dạy xác định vị trí đồ vật...Cần dạy trẻ kỹ năng nhìn thấy đồ vật phía sau và chót KT: Đ.c Trần Hà.

- HĐH tìm hiểu về ban ngày và ban đêm cần cho trẻ tìm hiểu riêng và chót kiến thức từng nội dung: Đ.c Nhã.

- Lựa chọn các hoạt động không đảm bảo lĩnh vực phát triển: Đ.c Nhã; Xác định MĐYC không đáp ứng lĩnh vực phát triển: Đ.c Ngọc Anh.

- Đánh giá trẻ chưa thường xuyên: Đ.c Nhã, Ngân, Lương.

2. Xây dựng kho học liệu đăng tải trên Website của nhà trường và nộp tin bài về cổng thông tin của phòng GD&ĐT.

*** Xây dựng kho học liệu đăng tải trên Website của nhà trường.**

- Các khối lớp đã thực hiện theo đúng kế hoạch phân công. Các video học liệu đảm bảo về chất lượng: Nội dung, hình thức, âm thanh.

- Đăng trên cổng thông tin nhà trường đảm bảo thời gian theo quy định

- Tổng số video: 03 sản phẩm. Trong đó:

+ Bài dạy: Tìm hiểu một số loại hoa - 3 tuổi

+ Bài dạy: Làm bưu thiếp tặng mẹ - 5 tuổi

+ Bài dạy: Thơ quả cam – 4 tuổi.

*** Nộp tin bài về cổng thông tin của phòng GD&ĐT.**

+ Bài 1: Công tác đảm bảo an toàn cho trẻ

+ Bài 2: Ứng dụng phương pháp giáo dục Steam tổ chức hoạt động khám phá cho trẻ.

3. Tổ chức tổng kết chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 thông qua hoạt động: Ứng dụng phương pháp giáo dục Steam trong tổ chức hoạt động khám phá cho trẻ 5 tuổi - Lớp 5A4.

- Nhà trường tổ chức tổng kết chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2021-2025 thông qua hoạt động: Ứng dụng phương pháp giáo dục Steam trong tổ chức hoạt động khám phá cho trẻ 5 tuổi - Lớp 5A4. Do cô giáo Trần Thị Ninh thực hiện.

- Hoạt động tạo được cơ hội cho trẻ được khám phá trải nghiệm về các phương tiện giao thông đường bộ.

- Tham dự hoạt động tổng kết cùng nhà trường có đại diện các cơ sở giáo dục trên địa bàn phường, CBGVNv nhà trường cùng tham dự.

- Hoạt động tổ chức minh họa được thiết kế theo đúng quan điểm lấy trẻ làm trung tâm. Trẻ được tìm tòi khám phá, trao đổi thảo luận và đưa ra kết luận về vấn đề trẻ được khám phá.

- Tạo được tâm thế cho trẻ trong hoạt động. Giáo viên tổ chức hoạt động có kỹ năng tốt, linh hoạt xử lý mọi tình huống.

IV. Công tác văn phòng – CNTT

1. Văn thư

- Cập nhật các đầy đủ thông tin bài lên trang Website nhà trường, tin bài phản ánh đa dạng các hoạt động nhà trường, đảm bảo số lượng, chất lượng tin bài, nội dung trang Web phong phú.

2. Nộp tin bài về Phòng giáo dục

- Nhà trường nộp đúng, đủ tin bài theo quy định của Phòng GD&ĐT.

- Đảm bảo số lượng và chất lượng tin bài dạy đưa lên cổng thông tin của nhà trường và Phòng GD theo quy định.

- Nội dung tin bài phản ánh đầy đủ các hoạt động của nhà trường.

- Đã đưa: 05 video học liệu, 02 tin bài lên cổng thông tin nhà trường theo quy định.

3. Công tác kế toán

- Chế độ chính sách giáo viên: Nhà trường thực hiện nghiêm túc chế độ cho CBGV-NV theo quy định.

- Công khai, quyết toán tài chính đầy đủ, đúng theo quy định.

VI. Lao công - Bảo vệ

1. Bảo vệ

- Thực hiện nghiêm túc ca trực theo quy định.

- Đảm bảo công tác an toàn tài sản, phòng chống cháy nổ trong nhà trường.

2. Lao công

- Thực hiện dọn vệ sinh cảnh quan môi trường nhà trường hàng ngày đảm bảo sạch sẽ.

- Chăm sóc tưới cây trong khu vực nhà trường đảm bảo xanh, sạch đẹp.

VII. Công tác Công đoàn

- Sơ kết thi đua đợt III và Phát động thi đua đợt IV.

- Tuyên truyền chính sách pháp luật liên quan đến lao động nữ.

- Công đoàn phối hợp với Hội rể, đoàn thanh niên tổ chức các hoạt động chào mừng 115 năm ngày quốc tế phụ nữ 8/3, kỷ niệm và 1985 năm khởi nghĩa Hai Bà Trưng.

- Tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ kỷ niệm 115 năm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3/2025. Hưởng ứng tuần lễ áo dài năm 2025.

- Công đoàn phối hợp với nhà trường tổ chức cho đoàn viên thăm quan học tập đầu xuân tại Ninh Bình.

- Báo cáo kết quả thực hiện dự toán thu, chi tài chính công đoàn năm 2025.

VIII. Công tác kiểm tra nội bộ

1. Kiểm tra toàn diện 05 đ/c giáo viên

*** Ưu điểm:**

- Giáo viên chuẩn bị đầy đủ đồ dùng cho trẻ hoạt động, có kế hoạch bài soạn, lựa chọn hoạt động phù hợp với trẻ theo chủ đề. (5/5 đồng chí)

- Xây dựng môi trường cho trẻ hoạt động phù hợp với chủ đề, tạo được ranh giới góc chơi, các trò chơi phù hợp với trẻ, có mẫu gợi ý chơi cho trẻ. (5/5 đồng chí)

- Giáo viên có kỹ năng sư phạm tổ chức các hoạt động tốt. (5/5 đồng chí)

- Trẻ có kỹ năng thực hiện các hoạt động, kỹ năng tự phụ vụ tốt.

*** Tồn tại:**

- *Đ/c Thảo:*

+ HĐH: Cô cần chú ý cá nhân trẻ nhiều hơn nữa.

+ Giờ HDG: Góc chơi xây dựng kỹ năng thu dọn đồ dùng của trẻ chưa tốt.

- Đ.c Thanh:

+ Giờ HĐH: Giáo viên nên cho trẻ trải nghiệm trước khi bước vào vận động cơ bản.

+ Giờ HDG: Sự luân chuyển đồ chơi giữa các góc còn hạn chế.

- Đ.c Ngọc Anh:

+ Giờ HĐH: Giáo viên nên để trẻ tự chủ động, tự chia sẻ khi kiểm tra kết quả của trò chơi. Giáo viên chú ý bao quát trẻ khi trẻ tham gia chơi trò chơi ôn luyện.

+ Giờ HDG: Góc xây dựng, góc bán hàng còn để nhiều đồ chơi trên giá chưa phù hợp. Góc tạo hình một số kỹ năng của trẻ còn hạn chế (làm đồ chơi, nặn) giáo viên cần bao quát, hướng dẫn trẻ kịp thời.

- Đ.c Chiên:

+ Giáo viên cần quan tâm đến cá nhân trẻ nhiều hơn nữa.

+ Rèn kỹ năng tự phục vụ cho trẻ trong các hoạt động.

+ Cần tích cực học hỏi để nâng cao kỹ năng tổ chức các hoạt động.

- Đ.c Nhung:

+ HĐH: Rối kể lần 2 nên làm nhân vật to hơn. Phần đàm thoại nên hỏi nhiều trẻ để trẻ trả lời.

+ HDG: Sản phẩm của trẻ còn hạn chế về các nguyên học liệu khác nhau. Sự luân chuyển sản phẩm các góc chơi còn hạn chế.

+ Giờ vệ sinh: Một số trẻ kỹ năng gấp khăn còn chậm, lần khăn chưa thuần thục.

2. Kiểm tra sắp xếp nội vụ, vệ sinh, ăn ngủ (5 lớp: 5A1, 5A2, 5A3, 4A4, 3A3).

- Ngày 12/03/2025: BGH kiểm tra công tác sắp xếp nội vụ, vệ sinh, ăn ngủ (5 lớp: 5A1, 5A2, 5A3, 4A4, 3A3).

*** Ưu điểm:**

- Nề nếp vệ sinh trẻ:

+ Giáo viên chuẩn bị đầy đủ đồ dùng cho trẻ hoạt động, bố trí đồ dùng vệ sinh phù hợp với diện tích lớp, thuận tiện cho trẻ làm vệ sinh.

+ Trẻ có thói quen thực hiện vệ sinh, ăn, ngủ, trẻ nhận đúng đồ dùng cá nhân, đồ dùng vệ sinh, ăn, ngủ theo đúng ký hiệu, một số lớp trẻ đã có nề nếp thực hiện vệ sinh rửa tay, lau mặt. Trẻ thực hiện được các bước rửa tay theo đúng quy trình

- Vệ sinh môi trường, sắp xếp nội vụ lớp học:

+ Các lớp vệ sinh môi trường lớp học, đồ dùng, đồ chơi đảm bảo sạch sẽ.

+ Giáo viên bố trí đồ dùng ăn, ngủ phù hợp với phòng nhóm, có ký hiệu rõ ràng (5/5 lớp).

+ GV sắp xếp nội vụ ngăn nắp, gọn gàng, đồ dùng, đồ chơi được sắp xếp trên giá theo từng loại, có ký hiệu riêng biệt.

- *Tổ chức giờ ăn cho trẻ:*

+ GV các lớp chuẩn bị đầy đủ đồ dùng giờ ăn, tổ chức đúng quy trình, trẻ ăn hết suất, có nề nếp.

+ Giáo viên có kỹ năng tổ chức tốt giờ ăn. Tạo được tâm thế cho trẻ. Trẻ có kỹ năng thu dọn đồ dùng cùng cô và bạn (5A4)

***Tồn tại:**

- Lớp 5A1:

+ Hoạt động rửa tay: Một số trẻ sau khi rửa tay lau tay chưa khô. Giáo viên cần bao quát hướng dẫn khi trẻ thực hiện.

+ Lau mặt: Kỹ năng rửa mặt của một số trẻ chưa tốt. Một số trẻ còn để khăn lên đùi gấp khăn không đảm bảo vệ sinh.

+ Giờ ăn: Một số trẻ còn ăn chậm.

- Lớp 5A2:

+ Rửa tay: Một số trẻ sau khi rửa tay, lau tay chưa khô.

+ Lau mặt: Một số trẻ kỹ năng gấp khăn còn chậm. Một số trẻ kỹ năng lau khăn chưa thuần thục.

+ Giờ ăn: Một số trẻ ăn còn chậm, phân công nhiệm vụ cho trẻ chưa rõ ràng.

- Lớp 5A3

+ Giờ rửa tay: Một số trẻ còn mất trật tự khi xếp hàng chờ rửa tay.

+ Lau mặt: Một số trẻ chưa chủ động thực hiện hoạt động rửa mặt.

+ Giờ ăn: Một số trẻ còn ăn chậm, giáo viên cần chú ý động viên trẻ kịp thời

- Lớp 4A4:

+ Rửa tay: Giáo viên chú ý chuẩn bị tải khô dưới nền cho trẻ.

+ Lau mặt: Một số trẻ kỹ năng lau mặt còn hạn chế.

+ Giờ ăn: Một số trẻ còn nói chuyện trong giờ ăn.

- Lớp 3A3:

+ Giờ rửa tay: Cô chú ý bao quát trẻ khi trẻ xếp hàng chờ rửa tay.

+ Lau mặt: Một số trẻ kỹ năng gấp khăn còn hạn chế. Một số trẻ chưa chủ động thực hiện hoạt động rửa mặt.

+ Giờ ăn: Giáo viên cần chú ý giao tiếp, động viên trẻ qua bữa ăn.

*** Kết quả:**

STT	Lớp	Hoạt động		
		Rửa tay	Rửa mặt	Giờ ăn
1	5A1	T	K	T
2	5A2	T	K	T
3	5A3	T	T	T
4	4A4	T	K	T
5	3A3	T	K	T

3. Kiểm tra quy trình hoạt động bếp ăn

*** Ưu điểm:**

- Có đầy đủ HSSS bếp ăn, cập nhật đầy đủ nội dung, đảm bảo thời gian.
- Bếp ăn có đủ bảng biểu, cập nhật nội dung đầy đủ đến thời điểm kiểm tra.
- Xây dựng thực đơn phù hợp với trẻ theo mùa, kết hợp thực phẩm đa dạng, đảm bảo các dinh dưỡng cho trẻ, tăng cường rau xanh món xào và tráng miệng cho trẻ.
- Giao nhận thực phẩm đúng giờ, đủ định lượng theo thực đơn, thực phẩm tươi ngon, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Bếp ăn thực hiện theo quy trình bếp một chiều, thực hiện hồ sơ kiểm thực ba bước đúng quy định, lưu mẫu thức ăn đầy đủ.
- Thành phẩm đúng giờ, đủ định lượng, thức ăn thơm ngon, có mùi vị đặc trưng, đảm bảo vệ sinh, trẻ ăn hết suất.

*** Tồn tại:**

- Cửa ra vào bếp nấu nền nhà còn ướt, chưa lau chùi kịp thời.
- Khu vực bàn nấu đồ dùng sắp xếp chưa phù hợp.

*** Kết quả:** Xếp loại Tốt

4. Kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh mùa hè cho trẻ

a. Ưu điểm:

*** Các lớp:**

- Giáo viên tuyên truyền kịp thời công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa cho trẻ tới các bậc phụ huynh, ngăn chặn dịch bệnh kịp thời, không ảnh hưởng đến trẻ. Các lớp vệ sinh đồ dùng, đồ chơi, nền nhà sạch sẽ hàng ngày bằng nước sát khuẩn, xà phòng.
- Giáo viên thực hiện nghiêm túc vệ sinh đồ dùng ăn, ngủ (chăn, chiếu, gối, khăn ca, cốc, thảm...) đảm bảo sạch sẽ, thông thoáng không có mùi hôi, các cửa sổ, cửa ra vào vệ sinh thường xuyên.

- Môi trường nhà trường thông thoáng, đảm bảo sạch sẽ, không lây truyền dịch bệnh cho trẻ.

- GV chuẩn bị đầy đủ đồ dùng làm vệ sinh, ăn, ngủ cho trẻ: Xà phòng, nước ấm cho trẻ rửa tay, thuốc đánh răng cho trẻ 5 tuổi.

***Bếp ăn:**

- Thực hiện nghiêm túc công tác vệ sinh: thiết bị, dụng cụ, vệ sinh môi trường trong và ngoài bếp sạch sẽ, thu gom rác thải hàng ngày, đảm bảo trong công tác phòng chống dịch bệnh mùa hè cho trẻ.

- Chuẩn bị đầy đủ nước ấm, nước muối cho trẻ uống, vệ sinh, xúc miệng hàng ngày.

b.Tồn:

- Các lớp nội dung tuyên truyền phòng chống dịch bệnh mùa hè cho trẻ chưa đa dạng, nội dung các bệnh giao mùa còn hạn chế.

c. Kết quả:

- Các lớp: 14/14 xếp loại tốt.

- Bếp ăn: xếp loại tốt.

5. Kiểm tra đánh giá trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

*** Ưu điểm:**

- Lớp học sắp xếp đồ dùng gọn gàng, sạch sẽ, phù hợp với diện tích lớp học, DDĐC không sắc nhọn, đảm bảo an toàn cho trẻ khi chơi và hoạt động.

- Bếp ăn: thực phẩm cung cấp rõ nguồn gốc, có ký cam kết đảm bảo VSATTP. Bếp ăn thực hiện theo quy trình chế biến bếp một chiều, vệ sinh môi trường, đồ dùng sạch sẽ.

- Hệ thống điện nhà trường có nắp đậy, đề cao trên tầm với của trẻ, đảm bảo an toàn điện theo quy định.

- Hệ thống thùng rác bố trí phù hợp theo các khu vực, có nắp đậy sạch sẽ, được thu gom hàng ngày.

*** Tồn tại:**

- Nhà trường chưa có thiết bị vệ sinh dành cho trẻ khuyết tật.

*** Kết quả:** Đối chiếu các tiêu chí theo “Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ GD&ĐT Quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non”, trường mầm non Đông Hải 1 đạt trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích năm học 2024-2025.

6. Kiểm tra quy trình hoạt động bếp ăn

*** Ưu điểm:**

- Có đầy đủ HSSS bếp ăn, cập nhật đầy đủ nội dung, đảm bảo thời gian.

- Bếp ăn có đủ bảng biểu, cập nhật nội dung đầy đủ đến thời điểm kiểm tra.

- Xây dựng thực đơn phù hợp với trẻ theo mùa, kết hợp thực phẩm đa dạng, đảm bảo các dinh dưỡng cho trẻ, tăng cường rau xanh món xào và tráng miệng cho trẻ.

- Giao nhận thực phẩm đúng giờ, đủ định lượng theo thực đơn, thực phẩm tươi ngon, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Bếp ăn thực hiện theo quy trình bếp một chiều, thực hiện hồ sơ kiểm thực ba bước đúng quy định, lưu mẫu thức ăn đầy đủ.

- Thành phẩm đúng giờ, đủ định lượng, thức ăn thơm ngon, có mùi vị đặc trưng, đảm bảo vệ sinh, trẻ ăn hết suất.

*** Tồn tại:**

- Cửa ra vào bếp nấu nền nhà còn ướt, chưa lau chùi kịp thời.

- Khu vực bàn nấu đồ dùng sắp xếp chưa phù hợp.

*** Kết quả:** Xếp loại Tốt

7. Kiểm tra việc thực hiện chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm tại các lớp.

***. Ưu điểm:**

- Hồ sơ chuyên đề:

+ Các lớp có đủ hồ sơ theo quy định, sắp xếp theo phai khoa học, cập nhật nội dung đảm bảo đến thời điểm kiểm tra.

- Xây dựng môi trường:

+ GV đã xây dựng môi trường cho trẻ theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm, trang trí góc chơi đảm bảo thẩm mỹ, thuận tiện cho trẻ sử dụng,

+ Một số lớp bảng biểu màu sắc hài hòa, tên góc chơi đơn giản, gần gũi với trẻ. Đồ dùng nguyên học liệu ở dạng mở, có ký hiệu rõ ràng, trẻ dễ thao tác. Giáo viên đã tạo được ranh giới góc chơi đảm bảo hoạt động động tĩnh, để bao quát trẻ.

- Chất lượng trên trẻ: Đa số trẻ mạnh dạn, tự tin, có kỹ năng tham gia các hoạt động cùng cô.

***.Tồn tại:**

- Một số trẻ còn nhút nhát chưa mạnh dạn tự tin khi tham gia vào hoạt động:
Nhà trẻ, 4A2

***. Kết quả:**

- Xếp loại tốt: 14/14 lớp

8. Kiểm tra hoạt động phòng thể chất, thư viện

*** Ưu điểm:**

- Các lớp thực hiện cho trẻ hoạt động tại phòng thư viện sách, phòng thể chất theo lịch phân công.

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động, trẻ có kỹ năng hoạt động tốt.

- Giáo viên tổ chức hoạt động và bao quát trẻ tốt.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, có kỹ năng hoạt động tương đối tốt.

*** Tồn tại:**

- Hoạt động phòng thư viện sách: Các lớp cần rèn trẻ sắp xếp sách gọn gàng đúng nơi quy định sau khi hoạt động.
- Hoạt động phòng thể chất: Các lớp lưu ý tắt điện khi trẻ hoạt động xong.

*** Đánh giá:** Xếp loại tốt.

9. Kiểm tra tư vấn cho nhóm trẻ tại tòa nhà DOJ

- Nhà trường thành lập tổ tư vấn hỗ trợ Lớp MNĐL Lãnh đạo tài năng tại tòa nhà DOJ.

*** Ưu điểm:**

- Nhóm lớp đã chuẩn bị đầy đủ mọi điều kiện về hồ sơ, đội ngũ, CSVChê xin thành lập nhóm lớp.
- Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác CSND, GD trẻ tương đối đầy đủ, theo hướng hiện đại.
- Bố trí 04 phòng học các độ tuổi: Nhà trẻ, 3 tuổi, 4 tuổi, 5 tuổi.
- Các lớp đã đầu tư tương đối đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi.

*** Tồn tại:**

- Hệ thống bảng biểu trong các lớp cao so với trẻ. Đã tư vấn hạ thấp bảng biểu.
- Đồ dùng đồ chơi trong góc chơi còn ít, chuyển góc bé em ở lớp mẫu giáo sang lớp nhà trẻ.
- Các rổ đồ dùng đồ chơi, giá chưa có ký hiệu.
- Bếp ăn: Bổ sung bảng nội quy nhà bếp, bàn chia ăn.
- Khu vực nhà vệ sinh: Bồn rửa tay của học sinh quá cao so với trẻ. Tư vấn hạ thấp bồn rửa tay và làm thu vực làm vệ sinh các nhân cho trẻ.

➔ Nhà trường đã tư vấn nhóm khẩn trương hoàn thiện và bổ sung theo góp ý đề trình cấp trên kiểm tra cấp phép thành lập nhóm.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG 04/2025

1. Họp hội đồng sư phạm tháng 04/2025.
2. Kiểm tra nội bộ, kiểm tra theo kế hoạch các hoạt động trong tháng. (Dự tổ chức HĐH của đ.c Tuyết giáo viên mới - BGH, giáo viên các lớp)
3. Báo cáo kết quả tự đánh giá “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích” năm học 2024-2025 về PGD.

4. Đón đoàn PGD kiểm tra thẩm định đánh giá “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong các cơ sở giáo dục mầm non” năm học 2024-2025.

5. Dự sơ Hội nghị tổng kết chuyên đề “Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm Giai đoạn 2021-2025” tại trường mầm non Cát Bi.

6. Đón đoàn giám sát công tác y tế trường học. (sáng ngày 1/4/2025)

7. Đón đoàn PGD kiểm tra hoạt động liên kết tại trường mầm non Cát Bi (14h ngày 3/4/2025)

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Lưu: VT.



TM. NHÀ TRƯỜNG

HIỆU TRƯỞNG
Trịnh Thị Hoàn